

Bản án số: **68/2019/HS-PT.**

Ngày: 31-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Các Thẩm phán: Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

Bà Tăng Thị Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Sáu – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/TLPT-HS, ngày 03-10-2019 đối với bị cáo **Đồ Phi T** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2019/HS-ST, ngày 16-8-2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo kháng cáo: Đồ Phi T (tên gọi khác là **C**), sinh năm 1992; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số A đường L, Khóm B, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông Đồ Phi T1 và bà Thạch Thị Q; Có vợ và 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo đang được tại ngoại. (Bị cáo có mặt)

- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử không triệu tập gồm: Người đại diện hợp pháp của bị hại ông (bà) Phùng Trung H, Phùng Thị Lệ N, Phùng Bảo T, Phùng Ngọc T, Lê Thị Bạch C; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lâm Quốc H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đồ Phi T là người có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định. Vào khoảng 08 giờ ngày 27-11-2018, Đồ Phi T điều khiển xe ô tô tải biển số 83C-039.XX lưu thông trên đường Quốc Lộ 1A thuộc Phường 2, thành phố S hướng từ thành phố Cần Thơ về tỉnh Bạc Liêu để đến gara xe Lộc sửa xe. Do chạy qua khỏi tiệm sửa xe

nên T có ý định sẽ quay lại tiệm sửa xe. Lúc này, T nhìn vào gương chiếu hậu bên trái thì nhìn thấy ông Phùng Văn N một mình điều khiển xe mô tô biển số 83FB-78XX kéo xe đẩy chở tol đang lưu thông phía sau cùng chiều và còn cách xe của T khoảng hơn 30 mét, T cho xe rẽ vào cây xăng Đ tại Số A đường Q, Khóm A, Phường B, thành phố S để quay đầu xe về hướng thành phố Cần Thơ, khi quay đầu xe chạy tới giữa đường (tim lộ), T nhìn về hướng Cần Thơ để quan sát xe lưu thông tới thì phát hiện xe mô tô biển số 83FB-78XX kéo xe đẩy chở tol do ông N điều khiển đang chạy tới còn cách xe của T khoảng 10 mét, ông N đánh tay lái qua trái để tránh xe của T và đồng thời la lớn tiếng báo hiệu cho T biết nhưng T không dừng xe lại mà cho xe lưu thông về phía trước để qua phần đường bên phải hướng về thành phố Cần Thơ để tránh xe của ông N, nhưng do khoảng cách quá gần nên xe của ông N chạy tới va chạm vào bánh xe phía sau bên trái xe của T đang điều khiển, hậu quả ông N ngã xuống đường bị sóc đa chấn thương tử vong tại chỗ. Trong quá trình điều tra thì T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 215/PY.PC54 ngày 12-12-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: trên cơ thể tử thi Phùng Văn N, sinh năm 1964 có nhiều vết thương, ruột và mạc treo bị đẩy ra ngoài. Nguyên nhân chết do sóc đa chấn thương.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL.ĐGTS ngày 10-01-2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S kết luận: giá trị hư hỏng của xe mô tô mang biển số 83FB-7886, nhãn hiệu HONDA dung tích xi lanh 49, màu sơn đen là 750.000 đồng và xe ô tô nhãn hiệu KAMAZ, mang biển số 83C-039.57 màu sơn xanh, tải trọng 13000 giá trị hư hỏng là 350.000 đồng.

* Tại bản án số 64/2019/HS-ST, ngày 16-8-2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng tuyên xử như sau:

Căn cứ vào điểm a Khoản 1, Khoản 5 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đồ Phi T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Đồ Phi T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo hoặc ngày bị cáo cáo tự nguyện thi hành án hình phạt tù.

Cấm bị cáo Đồ Phi T hành nghề lái xe dịch vụ vận tải trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 27-8-2019, bị cáo Đồ Phi T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố S vào cùng ngày 27-8-2019, đối chiếu quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì đơn kháng cáo của bị cáo là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Phi T: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận, vào khoảng 08 giờ, ngày 27-11-2018, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 83C-039.XX lưu thông trên đường Q thuộc Phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng theo hướng từ Cần Thơ về Bạc Liêu, khi đến cây xăng Đ, ngụ số A Quốc lộ 1A, khóm A, phường B, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng thì bị cáo quay đầu xe về hướng Cần Thơ, trong lúc quay đầu xe do thiếu quan sát nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 83FB-78XX kéo xe đẩy chở tol do bị hại Phùng Văn N điều khiển, hậu quả bị hại N tử vong tại chỗ. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Ở cấp sơ thẩm, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng đúng quy định pháp luật về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo là người dân tộc Khmer; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự và bãi nại cho bị cáo, quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác mà Hội đồng xét xử sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo nên không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đồ Phi T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đồ Phi T (tên gọi khác là C).

2. Căn cứ vào điểm a Khoản 1, Khoản 5 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đồ Phi T (C) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo hoặc ngày bị cáo cáo tự nguyện thi hành án hình phạt tù.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đồ Phi T (C) phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của quyết định Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01 bản)
- TAND TP. Sóc Trăng (02 bản);
- VKSND TP. Sóc Trăng (01 bản);
- Cơ quan điều tra - Công an TP. Sóc Trăng (01 bản);
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng (01 bản)
- PKTNV&THA – TAND tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Bị cáo (01 bản)
- Sơ Tư pháp (01 bản);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01 bản)
- Lưu hs, THS (05 bản);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Hữu